

Đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Ấn Độ (2000-2017)

Nguyễn Thu Trang*

Viện Nghiên cứu Ấn Độ và Tây Nam Á

Ngày nhận bài: 26/04/2019, ngày gửi phản biện 29/04/2019, ngày duyệt đăng: 09/05/2019

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) là một trong những biện pháp phát triển toàn cầu hóa kinh tế. Chính phủ Ấn Độ đã tập trung vào tự do hóa các chính sách để chào đón FDI. Các khoản đầu tư này là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thông qua chuyển giao công nghệ, tạo việc làm và cải thiện khả năng tiếp cận vốn toàn cầu, mạng lưới phân phối và thị trường sản phẩm. FDI là nguồn lực tăng trưởng kinh tế quan trọng, đồng thời là nguồn tài chính không phát sinh nợ, các công ty nước ngoài đầu tư vào Ấn Độ để tận dụng mức lương tương đối thấp, đặc quyền đầu tư đặc biệt như miễn giảm thuế... Bài viết tập trung làm rõ ba nội dung sau: (i) thực trạng FDI của Ấn Độ giai đoạn 2000-2017; Một số nguồn FDI quan trọng của Ấn Độ.

Từ khóa: FDI, GDP, kinh tế Ấn Độ

Mở đầu

Chính phủ Ấn Độ rất coi trọng đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), nhất là trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng, công nghiệp chế tạo, dịch vụ và bán lẻ. Về giá trị vốn đầu tư, có hai loại hình đầu tư FDI vào Ấn Độ: đối với lĩnh vực mà FDI được cấp phép 100% vốn tự động thì không cần sự phê duyệt của Ngân hàng dự trữ Ấn Độ hoặc Chính phủ. Tuy nhiên, trong trường hợp vốn FDI bị hạn chế, phải có sự phê duyệt trước của Ban xúc tiến đầu tư nước ngoài (FIPB) đồng thời những đề án của FIPB phải được Bộ Tài chính phê duyệt hoặc Ủy ban Nội các về các vấn đề kinh tế thông qua.

1. Thực trạng đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Ấn Độ giai đoạn 2000 - 2017

Theo báo cáo về đầu tư thế giới của Hội nghị Liên hợp Quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD), Ấn Độ là một trong 10 nước thu hút FDI lớn nhất thế giới trong năm 2014, trong đó Anh (16 tỷ USD), Mexico (14 tỷ USD), Indonesia (14 tỷ USD), Việt Nam (8 tỷ USD), Tây Ban

Nha (7 tỷ USD), Malaysia (7 tỷ USD) và Australia (7 tỷ USD) (UNCTAD, 2014). Vốn FDI vào Ấn Độ trong năm 2014 đạt 34 tỷ USD, tăng 22% (so với 28 tỷ USD năm 2013), chiếm 83,5% tổng FDI 41,2 tỷ USD vào khu vực Nam Á, đến năm 2018, vốn FDI Ấn Độ đạt 33,5 tỷ USD (IBEF, 2018). Thời gian qua, trong bối cảnh FDI toàn cầu giảm 16%, với những chiến dịch được phát động bởi Thủ tướng Narendra Modi như “*Sản xuất tại Ấn Độ*” (Make in India), “*Kỹ năng Ấn Độ*” (Skill India)... nhằm thu hút đầu tư nước ngoài vào ngành chế tạo, phát triển kỹ năng và khai thác nguồn nhân lực dồi dào trong nước, nên năm 2015, FDI vào Ấn Độ vẫn tăng 35% so với năm 2014. Ấn Độ đang thu hút được nhiều nhà đầu tư bởi quốc gia này có Chỉ số Năng lực cạnh tranh Toàn cầu (GCI) đứng thứ 58/140 nền kinh tế trên thế giới (World Economic Forum, 2018).

*trangkum91@gmail.com

Bảng 1: So sánh FDI của Ấn Độ với thế giới

Đơn vị: Tỷ USD

Năm	FDI thế giới	FDI tại Ấn Độ	Tỷ trọng FDI tại Ấn Độ so với thế giới
2000	1.358	3,5	0,26
2001	772,6	5,4	0,70
2002	589,8	5,6	0,95
2003	550,6	4,3	0,78
2004	692,5	5,7	0,82
2005	948,9	7,6	0,80
2006	1.403	20,3	1,45
2007	1.893	25,3	1,34
2008	1.485	47,1	3,17
2009	1.179	35,6	3,02
2010	1.371	27,4	2,00
2011	1.567	36,1	2,30
2012	1.574	24,1	1,53
2013	1.425	28,2	1,98
2014	1.338	34,5	2,58
2015	1.921	44	2,29
2016	1.867	44,4	2,38
2017	1.429	39,9	2,79

Nguồn: Tính toán của tác giả dựa trên số liệu của UNCTAD 2018

Có thể thấy, bất chấp cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 2008 - 2009, Ấn Độ rất thành công trong việc thu hút FDI từ các nước trên thế giới. Theo báo cáo về Đầu tư trên thế giới của UNCTAD, năm 2007, dòng vốn FDI của thế giới đạt 1.893 tỷ USD sau đó giảm xuống 1.485 tỷ USD năm 2008. Tuy nhiên, FDI chảy vào Ấn Độ lại tăng mạnh, từ 25 tỷ USD lên đến 47 tỷ USD, tăng 88% trong 2 năm (UNCTAD, 2018).

Từ năm 2014, với sự thay đổi về chính sách của Chính phủ nhằm tăng cường FDI tạo điều

kiện thuận lợi cho dòng vốn hoạt động của các nhà đầu tư nước ngoài kết hợp sáng kiến "Sản xuất tại Ấn Độ" (Make in India). Luồng vốn FDI vào Ấn Độ trong 4 năm 2014 - 2017 đạt 162 tỷ USD, tăng 86,6% so với mức 86,8 tỷ USD trong 36 tháng trước đó (2012 - 2014).

Ấn Độ có khoảng hơn 60 lĩnh vực thu hút dòng vốn FDI trong đó có 10 ngành hàng đầu (xem bảng 2) chiếm khoảng 62% tổng số vốn FDI chảy vào Ấn Độ.

Bảng 2: FDI theo lĩnh vực đầu tư tại Ấn Độ

Đơn vị: Triệu USD

TT	Ngành	2014/15	2015/16	2016/17	2017/18	2018/19	Tổng (từ tháng 4/2000 đến tháng 12/2018)	Tỷ lệ (%)

1	Dịch vụ (tài chính và phí tài chính)	4.443	6.889	8.684	6.709	6.587	71.579	17
2	Máy tính	2.296	5.904	3.652	6.153	4.996	35.819	9
3	Xây dựng cơ sở hạ tầng	769	113	105	540	77	24.910	8
4	Viễn thông	2.895	1.324	5.564	6.212	2.292	32.450	6
5	Ô tô	2.726	2.527	1.609	2.090	2.083	20.846	5
6	Được phẩm	1.489	754	857	1.010	218	15.934	5
7	Thương mại	2.728	3.845	2.338	4.348	3.035	21.594	4
8	Hóa chất (không tính phân bón)	763	1.470	1.393	1.308	1.817	16.418	4
9	Điện	707	869	1.113	1.621	1.008	14.218	4
10	Luyện kim	359	456	1.440				3

Nguồn: Ngân hàng Dự trữ Ấn Độ (RBI)

Sự gia tăng dòng vốn FDI chủ yếu ở lĩnh vực dịch vụ và máy tính, sau đó là viễn thông, cơ sở hạ tầng và ô tô, góp phần giúp cân bằng thanh toán của Ấn Độ được ổn định. Số liệu cho thấy trong những năm qua, ngành dịch vụ thu hút dòng vốn FDI cao nhất, cụ thể năm 2018 là 6,5 tỷ USD chiếm tỷ lệ 17% tổng số vốn FDI, tiếp theo là máy tính (4,9 tỷ USD) chiếm tỷ lệ 9%, thương mại (3 tỷ USD), ngành viễn thông đạt 2,2 tỷ USD.

Những năm đầu thế kỷ XIX, nền kinh tế Ấn Độ phải đối mặt với tình trạng khủng hoảng cân bằng thanh toán. Để đối phó với tình trạng này, Chính phủ Ấn Độ đã quyết định thực hiện một số biện pháp tự do hóa và quốc tế hóa, mở cánh cửa vốn đóng chặt với nguồn vốn FDI nhằm tăng trưởng kinh tế. Năm 2000 cho thấy xu thế toàn cầu hóa trong nền kinh tế Ấn Độ. Môi trường đầu

tư của Ấn Độ đã có một bước ngoặt quan trọng khi 100% vốn FDI được cấp phép theo chương trình Định tuyến tự động (Automatic Route), ở tất cả các lĩnh vực hoạt động, trừ một số ít khu vực cần phải có sự phê duyệt của Chính phủ. Hiện nay, giới hạn đầu tư đối với ngành bảo hiểm và quốc phòng được mở rộng tới 26%, ngành dịch vụ viễn thông tăng từ 49% lên 74%, ngành bán lẻ là 51%. Năm 2003 -2004, tỷ lệ FDI ở Ấn Độ vẫn rất thấp, chỉ chiếm 1% GDP. Tuy nhiên, từ sau năm 2006, FDI chuyển sang giai đoạn cất cánh, đạt giá trị 20,3 tỷ USD năm 2006 - 2007. FDI đặc biệt quan trọng trong ngành công nghệ thông tin, không chỉ những ngành dịch vụ sử dụng công nghệ thông tin mà còn đối với ngành điện và ngành sản xuất trang thiết bị điện.

Bảng 3: FDI tại Ấn Độ theo các Bang

Đơn vị: Triệu USD

T	Vốn phòng RBI theo khu vực	Các bang theo khu vực	2009/10	2010/11	2011/12	2014/15	2015/16	2016/17	2017/18	2018/19	Tỷ lệ (%)
	Mumbai	Maharashtra, Dadra & Nagar	8.249	6.097	9.553	6.361	9.511	19.654	13.423	8.026	30

		Haveli, Daman & Diu									
	New Delhi	Delhi, một phần Uttar Pradesh và Haryana	9.695	2.677	7.983	6.875	12.743	5.884	7.656	8.274	20
	Bangalore	Karnataka	1.029	1.332	1.533	3.444	4.121	2.132	8.575	4.741	9
	Chennai	Tamil Nadu, Pondichery'	774	1.352	1.422	3.818	4.258	2.218	3.475	2.047	7
	Ahmedabad	Gujarat	807	724	1.001	1.532	2.244	3.367	2.091	1.679	5
	Hyderabad	Andha Pradesh	1.203	1.262	848	1.369	1.556	2.195	1.246	2.862	4
	Kolkata	West Bengal, Sikkim, Adaman &Nicobar	115	95	394	239	955	50	218	1.171	1
	Chandigarh	Chandigarh, PanJab, Haryana, Himachal Pradesh	224	416	130	39	27	6	108	596	0,5
	Kochi	Kerala, Lakshadweep	128	37	471	230	90	454	208	104	0,5
0	Bhopal	Madhya Pradesh, Attaranchal	54	451	123	100	80	76	28	16	0,4
1	Panaji	Goa	169	302	38	35	18	83	43	14	0,2
2	Jaipur	Rajasthan	31	51	33	541	50	165	117	268	0,5
3	Kanpur	Uttar Pradesh, Attaranchal	48	112	140	110	80	8	90	26	0,2
4	Bhubanesh wwar	Orissa	149	15	28	9	6	12	65	24	0,1
5	Guwahati	8 bang vùng Đông Bắc	11	8	1	5	10	2	13	5	0,03
6	Patna	Bihar, Jarkhan		5	24	11	43	10	10	0	0,03
7	Các vùng khác chưa liệt kê		3.148	4.419	36504	6.211	3.936	7.162	7.491	3.640	21

Nguồn: Ngân hàng Dự trữ Ấn Độ (RBI)

Tại Ấn Độ, bang Maharashtra nổi lên là một “đầu tàu” về thu hút FDI, với giá trị đạt 19 tỷ USD (năm 2016) chiếm tỷ lệ vốn đầu tư gần 30% và thủ đô Delhi là 8 tỷ USD (năm 2018) chiếm gần 20%, tiếp theo là bang Bangalore với hơn 8 tỷ USD chiếm 9% vốn đầu tư. Có thể nhận định rằng, việc thu hút vốn FDI của Ấn Độ đã rất thành công trong thời gian qua.

2. Một số nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài quan trọng tại Ấn Độ

Với ưu thế là một thị trường đang nổi, Ấn Độ được đưa vào danh sách các thị trường thu hút FDI hấp dẫn nhất thế giới. Nhờ thu hút được khối lượng vốn FDI lớn đã tạo nên sức sống mới, làm nên những thành công của Ấn Độ ngày nay: tỷ lệ tăng trưởng kinh tế cao, liên tục đi liền với mức tăng tiêu dùng nội địa mạnh. Điều này đi liền với các yếu tố khác như: tỷ lệ lao động có kỹ năng gia tăng, giá lao động rẻ hơn, các quy định về đầu tư được nới lỏng, trong khi mức độ hội nhập gia tăng đã tạo ra sức hút đối với đầu tư của các nước với các công ty hàng đầu thế giới.

Bảng 4: Top 10 quốc gia về FDI tại Ấn Độ giai đoạn 2009 - 2017

Đơn vị: Triệu USD

ST T	Quốc gia	2009/10	2010/11	2011/12	2014/15	2015/16	2016/17	2017/18	Tổng (từ 2000 đến 2018)
1	Mauritius	10.376	6.987	9.942	9.030	8.355	15.728	15.941	132.408
2	Singapore	2.379	1.705	5.257	6.742	13.692	8.711	12.180	79.747
3	Anh	657	755	9.257	1.477	898	1.483	847	26.494
4	Nhật Bản	1.183	1.562	2.972	2.084	2.614	4.709	1.633	29.519
5	Mỹ	1.943	1.170	1.115	1.824	4.192	2.379	2.095	24.759
6	Hà Lan	899	1.213	1.409	3.436	2.643	3.367	2.800	26.433
7	Cyprus	1.627	913	1.578	598	508	604	417	9.861
8	Đức	626	200	1.622	1.125	986	1.069	1.124	11.420
9	Pháp	303	734	663	635	598	614	511	6.593
10	U.A.E	629	341	353	367	985	675	1.050	6.054

Nguồn: Annual Report India 2018, Ngân hàng Dự trữ Ấn Độ (RBI)

Mới đây, Ngân hàng Dự trữ Ấn Độ thông báo chi trong thời gian từ tháng 4/2015 đến tháng 3/2016, FDI vào Ấn Độ đạt 44 tỷ USD, tăng 29,4% so với cùng kỳ. Gần đây nhất, tổng vốn FDI năm 2017 vào Ấn Độ đạt gần 40 tỷ USD, trong đó các quốc gia đầu tư vào Ấn Độ: nước luôn đứng đầu danh sách đầu tư lớn nhất vào Ấn Độ là Mauritius với giá trị 132 tỷ USD từ năm 2000 - 2018, chiếm tỷ trọng 34% tổng vốn FDI vào Ấn Độ (Ministry of Commerce and Industry of India, 2018). Tính riêng năm 2017, vốn đầu tư FDI của Mauritius là 15,7 triệu USD, tiếp theo là

Singapore đạt 12,1 triệu USD, Nhật Bản là 4,7 tỷ USD, Hà Lan là 3,3 tỷ USD (RBI, 2018).

Mỹ cũng là một trong các quốc gia có nguồn FDI vào Ấn Độ rất lớn. Tổng số vốn FDI của Mỹ vào Ấn Độ từ tháng 4/2000 đến tháng 12/2018 lên tới 24 tỷ USD, chiếm 6% tổng số vốn FDI của Ấn Độ. Trong năm tài chính 2013 - 2014 (từ tháng 4/2013 đến 3/2014), nguồn vốn FDI mà Mỹ đầu tư vào Ấn Độ đạt 557 triệu USD, chiếm 6% tổng số vốn FDI của Ấn Độ (Ministry of External Affairs, 2015). Theo Hội đồng Kinh doanh Mỹ - Ấn, các công ty Mỹ đầu tư hơn 15 tỷ USD vào Ấn Độ trong năm 2014 và năm 2015, sau đó trong 2

năm 2016 - 2017, hai nước có nhiều thỏa thuận hợp tác đầu tư được ký kết với giá trị lên tới 27 tỷ USD.

Ấn Độ cũng nổi lên như một điểm thu hút vốn FDI của Nhật Bản ở châu Á. Chi tính riêng từ năm 2014 - 2018, các công ty của Nhật Bản đã đầu tư 9 tỷ USD vào Ấn Độ. Về phía Ấn Độ, nước này coi tăng cường quan hệ kinh tế với Nhật Bản là một cách tăng cường đầu tư vào cơ sở hạ tầng cũng như phát triển nền công nghiệp của nước này. Không có đầu tư, nước này không thể đưa 1/3 dân số thoát khỏi đói nghèo. Cùng với những sáng kiến như “*Đổi tác kinh tế đặc biệt*” và dự án vành đai công nghiệp Delhi - Mumbai nhằm thúc đẩy cơ sở hạ tầng ở Ấn Độ, thu hút hơn 100 triệu USD vốn FDI để vận chuyển hàng hóa đến khu vực phía Tây. Bên cạnh cam kết đầu tư 15 tỷ USD xây dựng hệ thống đường sắt cao tốc đầu tiên nối Mumbai - Ahmedabad, Nhật Bản đã lên kế hoạch nhằm tăng gấp đôi đầu tư FDI của Nhật Bản và số lượng công ty nước này hoạt động tại Ấn Độ, đồng thời cam kết đầu tư hàng tỷ USD vào Ấn Độ trong 5 năm tới (Trung Kiên, 2015).

Kết luận

Ấn Độ là một trong những quốc gia đang phát triển với tốc độ GDP có chiều hướng tăng trưởng tích cực. Theo Báo cáo đầu tư thế giới của UNCTAD, Ấn Độ sẽ trở thành một trong những nước đầu tư hứa hẹn nhất trên thế giới, đồng thời cũng là nền kinh tế lớn thứ 3 toàn cầu về đầu tư FDI. Ấn Độ hội tụ các lợi thế quan trọng như: cơ sở hạ tầng tốt, thị trường tiềm năng, lao động dồi dào, nguồn tài nguyên thiên nhiên sẵn có và cuối cùng là các chính sách kinh tế và thương mại thuận lợi. Ấn Độ hiện được đánh giá là điểm đến được ưu chuộng thứ 2 trên thế giới sau Trung Quốc đối với FDI, nhưng dự kiến trong tương lai Ấn Độ sẽ vượt Trung Quốc vì nước này có tỷ lệ dân số trẻ và là một trong những nền kinh tế tăng

trường nhanh nhất. Bởi vậy, Chính phủ Ấn Độ nên xây dựng các chính sách có thể thu hút FDI nhiều hơn vào lĩnh vực sản xuất thay vì dịch vụ.

Tài liệu tham khảo

1. India brand equity foundation (2018), *Foreign direct investment in India*, <https://www.ibef.org/economy/foreign-direct-investment.aspx>, ngày truy cập 15/4/2019.
2. World Economic Forum (2018), <http://reports.weforum.org/global-competitiveness-report-2018/competitiveness-rankings/>, ngày truy cập 15/4/2019.
3. United Nations conference on trade and development (2018), *World Investment Report: Annex Tables*, <https://unctad.org/en/Pages/DIAE/World%20Investment%20Report/Annex-Tables.aspx>, ngày truy cập 19/4/2019.
4. Annual Report India (2018), *Reserve Bank of India Annual Report 2017-18*, <https://rbidocs.rbi.org.in/rdocs/AnnualReport/PDFs/0ANREPORT201718077745EC9A874DB38C991F580ED14242.PDF>, ngày truy cập 3/2/2019.
5. Ngân hàng dự trữ Ấn Độ (RBI) (2018), https://dipp.gov.in/sites/default/files/FDI_Factsheet_19February2019.pdf, truy cập ngày 5/2/2019.
6. Ministry of External Affairs, Government of India (4/2015), *India - American relations*, New Delhi, p.3.
7. Trung Kiên, “Nhật Bản - Ấn Độ tăng cường và mở rộng quan hệ đối tác chiến lược”, *Tạp chí Công sản điện tử*, ngày 16/4/2019.